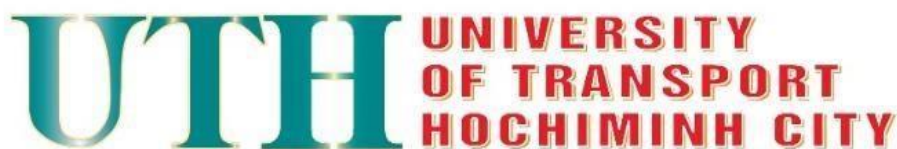


TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI TP. HỒ CHÍ MINH

VIỆN ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO



TP. Hồ Chí Minh, 2024

MÔN HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG – AN NINH

TIỂU LUẬN

Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng – an ninh

Đại đội: 4

Lớp: CN2304CLCA

Sinh Viên thực hiện:

1.....MSSV.....lớp.....

2.....MSSV.....lớp.....

3.....MSSV.....lớp.....

4.....MSSV.....lớp.....

5.....MSSV.....lớp.....

6.....MSSV.....lớp.....

7.....MSSV.....lớp.....

8.....MSSV.....lớp.....

9.....MSSV.....lớp.....

10.....MSSV.....lớp.....

PHÂN CÔNG CÁC THÀNH VIÊN THỰC HIỆN

TT	Họ và tên	Nội dung thực hiện	Thái độ, trách nhiệm làm việc nhóm			
			Tốt	Khá	TB	Kém
1	Hồ Thành Thiện	Lời nói đầu và cảm ơn ,I 1Cơ sở lí luận của sự kết hợp, kết luận	X			
2	Nguyễn Anh Sơn	I,2 Cơ sở thực tiễn của sự kết hợp	X			
3	Lê Minh Tài	II, 1, 2	X			
4	Nguyễn Công Tài	II, 3	X			
5	Nguyễn Thành Tài	II, 4	X			
6	Lê Thanh Tâm	III, 1	X			
7	Lê Minh Tân	III, 2	X			
8	Nguyễn Hữu Thắng	III, 3	X			
9	Lại Đức Thành	III, 4	X			
10	Lê Đức Thiện	III, 5	X			

Các thành viên (viết tay, không đánh máy):

1. Họ và tên:Chữ ký.....
2. Họ và tên:Chữ ký.....
3. Họ và tên:Chữ ký.....
4. Họ và tên:Chữ ký.....
5. Họ và tên:Chữ ký.....
6. Họ và tên:Chữ ký.....
7. Họ và tên:Chữ ký.....
8. Họ và tên:Chữ ký.....
9. Họ và tên:Chữ ký.....
10. Họ và tên:Chữ ký.....

MỤC LỤC

Trang

Nội dung tiểu Luận

LỜI CẢM ƠN	1
LỜI NÓI ĐẦU.....	2
NỘI DUNG	3
I.CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ KẾT HỢP PHÁT TRIỂN KINH TẾ GẮN VỚI TĂNG CƯỜNG QUỐC PHÒNG, AN NINH	Error! Bookmark not defined.
1. Cơ sở lí luận của sự kết hợp	Error! Bookmark not defined.
2. Cơ sở thực tiễn của sự kết hợp.....	7
II.NỘI DUNG KẾT HỢP PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VỚI TĂNG CƯỜNG CUNG CỐ QUỐC PHÒNG, AN NINH VÀ ĐỐI NGOẠI Ở NƯỚC TA HIỆN NAY	9
1. Kết hợp trong xác định chiến lược phát triển kinh tế xã hội.....	11
2. Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh trong phát triển các vùng lãnh thổ	13
3. Kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh trong các ngành, các lĩnh vực kinh tế chủ yếu	Error! Bookmark not defined.
4. Kết hợp trong thực hiện nhiệm vụ chiến lược bảo vệ Tổ quốc	17
III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾT HỢP PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI GẮN VỚI TĂNG CƯỜNG CUNG CỐ QUỐC PHÒNG – AN NINH Ở VIỆT NAM HIỆN NAY	18
1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và hiệu lực quản lí nhà nước của chính quyền các cấp trong thực hiện kết hợp phát triển kinh tế xã hội và tăng cường củng cố quốc phòng an ninh	18
2. Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kinh nghiệm kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng – an ninh cho các đối tượng	18
3. Xây dựng chiến lược tổng thể kết hợp kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng an ninh trong thời kì mới.....	19
4. Kết hợp trong xác định chiến lược phát triển kinh tế xã hội.....	20
5. Củng cố kiện toàn và phát huy vai trò tham mưu của cơ quan chuyên trách quốc phòng, an ninh các cấp	20
KẾT LUẬN.....	21

TÀI LIỆU THAM KHẢO	20
--------------------------	----

LỜI CẢM ƠN

Nhóm chúng em xin gửi lời cảm ơn chân thành tới các thầy, cô đã giúp đỡ em trong quá trình học tập môn học Giáo dục quốc phòng – an ninh , cũng như trong quá trình thực hiện tiểu luận.

Việc nghiên cứu về đề tài " Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng – an ninh" không chỉ giúp em hiểu rõ hơn về phát triển kinh tế - xã hội và củng cố quốc phòng an ninh , mà còn cho chúng em hiểu được thế nào là kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng – an ninh .

Sau một thời gian học môn Giáo dục quốc phòng – an ninh kết hợp với nghiên cứu tìm hiểu những vấn đề thực tiễn ở ngoài đơn vị ,dù có bị hạn chế về mặt thời gian song nhóm chúng em vẫn cố gắng nắm bắt và tiếp thu kiến thức hết sức mình. Nên trong thời gian làm bài còn nhiều hạn chế và không thể tránh khỏi những thiếu sót, rất mong nhận được sự đánh giá, góp ý của thầy để tiểu luận của nhóm chúng em được hoàn thiện hơn.

Em xin chân thành cảm ơn!

LỜI NÓI ĐẦU

Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế gắn với quốc phòng, an ninh là một quan điểm cơ bản, một chủ trương nhất quán trong đường lối xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đồng thời là quy luật, truyền thống của dân tộc ta trong quá trình dựng nước và giữ nước. Điều đó được Đảng, Nhà nước ta kế thừa, vận dụng đúng đắn, sáng tạo trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng đất nước trước đây và trong thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Trong thời gian qua, việc kết hợp phát triển kinh tế với củng cố quốc phòng được các cấp, các ngành tích cực triển khai thực hiện trong từng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội đã thực sự góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân ngày càng vững mạnh, xây dựng Quân đội nhân dân "cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại", có sức mạnh tổng hợp, sức chiến đấu ngày càng cao. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, việc kết hợp phát triển kinh tế với củng cố quốc phòng, an ninh ở nước ta thời gian qua còn có những mặt hạn chế, bất cập. Ở một số địa phương, hoạt động kết hợp còn thiếu đồng bộ, cơ chế chưa phù hợp, phương thức kết hợp chậm được đổi mới. Công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương của một số cơ quan quân sự, công an trong việc kết hợp còn thiếu chủ động, hiệu quả chưa cao; thậm chí có lúc, có nơi còn sơ hở để các thế lực thù địch lợi dụng, chống phá, "Việc kết hợp kinh tế, văn hóa, xã hội với quốc phòng, an ninh ở một số địa phương, đơn vị thiếu hiệu quả, còn biểu hiện chủ quan, mất cảnh giác, nặng về lợi ít kinh tế đơn thuần, trước mắt". Vì vậy, kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế với tăng cường quốc phòng, an ninh vừa là nhiệm vụ cơ bản, thường xuyên, vừa là yêu cầu khách quan, cấp thiết hiện nay.

NỘI DUNG

I. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TỤC TIỀN CỦA VIỆC KẾT HỢP PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÃ HỘI VỚI TĂNG CƯỜNG QUỐC PHÒNG, AN NINH VÀ ĐỐI NGOẠI

Hoạt động kinh tế là hoạt động cơ bản, thường xuyên, gắn liền với sự tồn tại của xã hội loài người. Đó là toàn bộ quá trình hoạt động sản xuất và tái sản xuất ra của cải vật chất cho xã hội, phục vụ cho nhu cầu đời sống con người. Quốc phòng là công việc giữ nước của một quốc gia, bao gồm tổng thể các hoạt động đối nội và đối ngoại trên tất cả các lĩnh vực : kinh tế, chính trị, quân sự, văn hoá, xã hội... nhằm mục đích bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, tạo môi trường thuận lợi để xây dựng đất nước.

An ninh, trạng thái ổn định an toàn, không có dấu hiệu nguy hiểm đe dọa sự tồn tại và phát triển bình thường của cá nhân, của tổ chức, của toàn xã hội. Bảo vệ an ninh là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của toàn dân và của cả hệ thống chính trị do lực lượng an ninh làm nòng cốt; bảo vệ an ninh luôn kết hợp chặt chẽ với củng cố quốc phòng.

Đối ngoại: là quan hệ với bên ngoài, nước ngoài. Là đường lối, chính sách giao thiệp của nhà nước, tổ chức với bên ngoài.

Kết hợp phát triển kinh tế – xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh ở nước ta là *hoạt động tích cực, chủ động của Nhà nước và nhân dân trong việc gắn kết chặt chẽ hoạt động kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại trong một chỉnh thể thống nhất trên phạm vi cả nước cũng như ở từng địa phương, thúc đẩy nhau cùng phát triển, góp phần tăng cường sức mạnh tổng hợp của quốc gia, thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.*

Trong giai đoạn hiện nay, Đảng ta xác định, để thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam, chúng ta phải kết hợp phát triển kinh tế – xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh và đối ngoại trong một chỉnh thể thống nhất. Quan điểm trên là hoàn toàn đúng đắn, sáng tạo, có cơ sở lý luận và thực tiễn.

1. Cơ sở lí luận của sự kết hợp

a) Lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin về mối quan hệ giữa kinh tế và quốc phòng, an ninh

Chủ nghĩa Mác - Lênin khẳng định, kinh tế-chính trị-văn hóa - quốc phòng - an ninh... tồn tại khách quan trong đời sống và có quan hệ chặt chẽ, hợp thành một hệ thống, tác động lẫn nhau tạo nên động lực thúc đẩy mỗi lĩnh vực và tổng thể các lĩnh vực của xã hội phát triển. Vì vậy, thắng lợi của bạo lực là dựa vào việc sản xuất vũ khí, và việc sản xuất vũ khí lại dựa vào sản xuất nói chung, do đó lại - dựa vào "lực lượng kinh tế", vào "tình hình kinh tế", và những phương tiện vật chất mà bạo lực chi phối được... Không có gì lại phụ thuộc vào những điều kiện kinh tế hơn là chính ngay quân đội và hạm đội. Vũ trang, biên chế, tổ chức, chiến thuật, chiến lược phụ thuộc trước hết vào trình độ sản xuất đạt được trong một thời điểm nhất định và vào phương tiện giao thông nữa. Sức mạnh phát triển và bảo vệ đất nước của mỗi quốc gia, dân tộc là sức mạnh tổng hợp của các lĩnh vực trong nước kết hợp với sức mạnh của thời đại; là sự kết hợp chặt chẽ giữa kinh tế - chính trị - văn hóa - xã hội - đối ngoại - quốc phòng - an ninh giáo dục - khoa học và công nghệ... Trong sức mạnh tổng hợp đó, quan hệ biện chứng giữa phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh có vị trí quan trọng. V.I. Lê-nin chỉ rõ, kinh tế - xã hội là nền tảng vật chất cho công cuộc xây dựng và bảo vệ chủ nghĩa xã hội. Phải tập trung mọi nỗ lực để khắc phục được những khó khăn về lương thực; tổ chức tốt công tác tiếp tế, phát triển mạnh công nghiệp tạo tiền đề để đẩy mạnh phát triển công nghiệp quốc phòng, bảo đảm vũ khí, cung cấp đầy đủ lương thực, thực phẩm và những vật dụng cần thiết cho nhân dân và quân đội... Tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh là vấn đề thường xuyên, trọng yếu trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, trong sức mạnh quốc gia. V.I. Lê-nin chỉ rõ rằng, "chúng ta chủ trương bảo vệ tổ quốc, nên chúng ta đòi hỏi phải có một thái độ nghiêm túc đối với vấn đề khả năng quốc phòng và đối với vấn đề chuẩn bị chiến đấu của nước nhà".

b) Tư tưởng Hồ Chí Minh về kết hợp kinh tế và quốc phòng, an ninh

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: "thực lực là cái chiêng mà ngoại giao là cái tiếng". Thực lực của đất nước trước hết và chủ yếu là sức mạnh của kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, khoa học, quốc phòng, an ninh.... tạo nên tảng vật chất, tinh thần, thể, lực vững chắc cho đất nước trong thiết lập, duy trì, phát triển quan hệ đối ngoại. Quan điểm Hồ Chí Minh thể hiện tính sáng tạo, tầm nhìn chiến lược trong nhận thức và giải quyết mối quan hệ biện chứng giữa phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường, củng cố quốc phòng và an ninh với hoạt động đối ngoại, ngoại giao để tạo nên sức mạnh tổng hợp hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ cách mạng.

Kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh vững chắc thì ngoại giao sẽ luôn giữ được thế độc lập, tự chủ, chủ động, khẳng định vị thế, uy tín, sức mạnh của đất nước, quốc gia trong quan hệ quốc tế. Ngược lại, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh yếu kém thì ngoại giao sẽ rơi vào thế bị động, lép vế, vị thế, uy tín, sức mạnh của đất nước, quốc gia trong quan hệ quốc tế trở nên lệ thuộc và mất độc lập, tự chủ của quốc gia, dân tộc.

Quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng, phát triển sức mạnh tổng hợp phải bắt đầu từ phát triển kinh tế - xã hội. Ngay sau khi giành được chính quyền, dân tộc ta phải đối mặt với những khó khăn, thách thức rất lớn để giữ vững thành quả cách mạng của cuộc cách mạng, bảo vệ nền độc lập non trẻ, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ nhiệm vụ quan trọng nhất của chúng ta là phải xây dựng nền tảng vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, tập trung phát triển kinh tế - xã hội để tái thiết đất nước. Song, tập trung phát triển kinh tế - xã hội để tái thiết đất nước không được coi nhẹ quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

c) Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam

Việc kết hợp đầu tư phát triển kinh tế gắn với tăng cường quốc phòng, an ninh đã được Đảng, Nhà nước ta từng bước phát triển qua các thời kỳ cách mạng. Văn kiện Đại hội III của Đảng nêu rõ: "Phải kết hợp xây dựng kinh tế với củng cố quốc phòng; trong xây dựng kinh tế, phải thấu suốt nhiệm vụ phục vụ quốc phòng, cũng như trong củng cố quốc phòng phải khéo sắp xếp cho ăn khớp với công cuộc xây dựng kinh tế". Tại Đại hội IV (năm 1976), Đảng ta nhấn mạnh: "Trong hoàn cảnh một nước nghèo lại vùng ra khỏi một cuộc chiến tranh ác liệt, kéo dài, thì các lực lượng vũ trang, ngoài nghĩa vụ luôn luôn sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc, còn phải tích cực làm nhiệm vụ xây dựng kinh tế, góp phần xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội ". Đến Đại hội VI (năm 1986), Đảng ta khẳng định: "Từng bước phát triển công nghiệp quốc phòng đi đôi với tăng cường tiềm lực kinh tế của đất nước. Trên cơ sở bảo đảm nhiệm vụ chiến đấu, sẵn sàng chiến đấu và sản xuất quốc phòng, huy động một phần lực lượng quân đội, sử dụng một phần năng lực công nghiệp quốc phòng vào việc xây dựng kinh tế"³. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng, lần đầu tiên đã đưa vấn đề "Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng - an ninh" trở thành một trong sáu quan điểm cần quán triệt và thực hiện trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, đồng thời là một trong sáu tư tưởng chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ của Đảng đã khẳng định: "Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh là nền tảng để bảo vệ Tổ quốc, ổn

định chính trị. Củng cố quốc phòng - an ninh vững mạnh là điều kiện để phát triển kinh tế - xã hội" . Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng tiếp tục khẳng định: "Kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng, an ninh; quốc phòng, an ninh với kinh tế trong từng chiến lược quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội". Đại hội Đảng lần thứ XII đã có bước phát triển mở rộng sự kết hợp với kinh tế mà cả văn hóa và xã hội với quốc phòng, an ninh và ngược lại: "kết hợp chặt chẽ kinh tế, văn hóa, xã hội với quốc phòng, an ninh và quốc phòng, an ninh với kinh tế, văn hóa, xã hội trong vùng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chú trọng vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo". Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định: "Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại với quốc phòng, an ninh và giữa quốc phòng, an ninh với kinh tế, văn hóa, xã hội và đối ngoại" .

2. Cơ sở thực tiễn của sự kết hợp

Nhìn vào tiến trình phát triển của các quốc gia trên thế giới chúng ta thấy, dù là nước lớn hay nước nhỏ; kinh tế phát triển hay chưa phát triển; dù chế độ chính trị như thế nào thì mỗi quốc gia cũng đều chăm lo thực hiện kết hợp phát triển kinh tế với tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại kể cả những nước mà hàng trăm năm nay chưa có chiến tranh.

Tuy nhiên, các nước khác nhau, với chế độ chính trị - xã hội khác nhau, điều kiện hoàn cảnh khác nhau thì sự kết hợp cũng có sự khác nhau về mục đích, nội dung, phương thức và kết quả. Ngay trong một nước, trong mỗi giai đoạn phát triển thì sự kết hợp cũng khác nhau.

Ở Việt Nam, sự kết hợp phát triển kinh tế – xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại đã có lịch sử lâu dài. Dựng nước đi đôi với giữ nước là quy luật tồn tại, phát triển của dân tộc ta.

Đứng trước nguy cơ thường xuyên bị đe dọa, xâm lược và thôn tính của các thế lực thù địch, để xây dựng và phát triển đất nước, ông cha ta đã có những chủ trương, kế sách thực hiện sự kết hợp phát triển kinh tế – xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh và đối ngoại trong quá trình dựng nước và giữ nước.

Các triều đại phong kiến Việt Nam luôn lấy lợi ích quốc gia dân tộc làm trọng, đề ra kế sách giữ nước với tư tưởng: "nước lấy dân làm gốc", "dân giàu, nước mạnh", "quốc phú binh cường" ; thực hiện "khoan thư sức dân làm kế sâu rễ bền gốc", chăm lo xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc để "yên dân" mà "vẹn đất". Thực hiện kế sách "ngụ binh ư nông", "động vi binh, tĩnh vi dân" để vừa phát triển kinh tế, vừa tăng cường sức mạnh quốc phòng bảo vệ Tổ quốc.

Thời kì cả nước độc lập, thống nhất và đi lên chủ nghĩa xã hội (từ 1975 đến

nay) kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh được Đảng ta khẳng định là một nội dung quan trọng trong đường lối xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa và được triển khai trên quy mô rộng lớn, toàn diện hơn. Từ năm 1986 đến nay, với tư duy mới về kinh tế và quốc phòng, an ninh, việc kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh trên phạm vi cả nước cũng như từng địa phương, bộ, ban ngành có bước chuyển biến cả trong nhận thức và tổ chức thực hiện, đã thu được nhiều kết quả quan trọng.

Nhờ chính sách nhất quán về thực hiện kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh chúng ta đã phát huy được mọi tiềm năng cho xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong thời bình, cùng với phát triển kinh tế là chăm lo củng cố tiềm lực quốc phòng, thế trận quốc phòng. Nhờ vậy, khi đất nước bị xâm lược chúng ta đã động viên được "cả nước đồng lòng, toàn dân đánh giặc" ; kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, tạo thành sức mạnh tổng hợp để chiến thắng kẻ thù. Do vậy đã góp phần giữ gìn và phát triển đất nước cho đến ngày nay.

II. NỘI DUNG KẾT HỢP PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VỚI TĂNG CƯỜNG Củng CỐ QUỐC PHÒNG, AN NINH VÀ ĐỐI NGOẠI Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

1. Kết hợp trong xác định chiến lược phát triển kinh tế - xã hội

Kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh phải được thể hiện ngay trong việc xây dựng chiến lược phát triển kinh tế của quốc gia. Mục tiêu và phương hướng tổng quát phát triển kinh tế - xã hội nước ta từ năm 2006 - 2010 là "... Phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, huy động và sử dụng tốt mọi nguồn lực cho công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; phát triển văn hoá; thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; tăng cường quốc phòng và an ninh, mở rộng quan hệ đối ngoại; chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế; giữ vững ổn định chính trị - xã hội, sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển; tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại"(1).

Mục tiêu phương hướng phát triển kinh tế - xã hội nước ta từ năm 2020 – 2025 về cơ bản thống nhất với tinh thần đó và tiếp tục nhấn mạnh:

Như vậy, trong mục tiêu chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đã bao quát toàn diện các vấn đề của đời sống xã hội, trong đó nổi lên ba vấn đề lớn là: tăng trưởng kinh tế gắn với tiến bộ xã hội, tăng cường quốc phòng - an ninh và mở rộng quan hệ đối ngoại nhằm giải quyết hài hoà hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Sự kết hợp phát triển kinh tế – xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh trong chiến lược phát triển kinh tế được thể hiện ngay trong việc hoạch

định mục tiêu phát triển quốc gia, trong huy động nguồn lực, trong lựa chọn và thực hiện các giải pháp chiến lược.

Sự kết hợp phát triển kinh tế với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh sẽ phát huy sức mạnh của từng lĩnh vực, kết hợp với nhau tạo thành sức mạnh tổng hợp, quy tụ mọi nguồn lực, lực lượng trong nước và quốc tế nhằm hoàn thành thắng lợi mục tiêu của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020.

2 Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh trong phát triển các vùng lãnh thổ

Kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh theo vùng lãnh thổ là sự gắn kết chặt chẽ phát triển vùng kinh tế chiến lược, với xây dựng vùng chiến lược quốc phòng, an ninh, nhằm tạo ra thế bố trí chiến lược mới cả về kinh tế lẫn quốc phòng, an ninh trên từng vùng lãnh thổ, trên địa bàn tỉnh, thành phố, theo ý đồ phòng thủ chiến lược bảo vệ Tổ quốc Việt Nam bền vững trên toàn cục và mạnh ở từng trọng điểm.

Hiện nay, nước ta đã phân chia thành các vùng kinh tế lớn và các vùng chiến lược, các quân khu (sự phân vùng chiến lược quốc phòng, an ninh là sự phân vùng theo ý đồ phòng thủ và tác chiến bảo vệ Tổ quốc trên từng chiến trường, từng hướng chiến lược của đất nước). Mỗi vùng đều có vị trí chiến lược về phát triển kinh tế và chiến lược phòng thủ bảo vệ Tổ quốc. Vì vậy, về lâu dài đều phải quan tâm chỉ đạo kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế xã hội với xây dựng lực lượng, thế trận quốc phòng - an ninh trên từng vùng lãnh thổ và giữa các vùng với nhau, trong thế trận phòng thủ chung.

Các vùng chiến lược khác nhau có sự khác nhau về đặc điểm và yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế, quốc phòng, an ninh, nên nội dung kết hợp cụ thể trong mỗi vùng có thể có sự khác nhau. Song việc kết hợp phát triển kinh tế – xã hội với quốc phòng, an ninh ở các vùng lãnh thổ, cũng như ở địa bàn mỗi tỉnh, thành phố phải được thể hiện những nội dung chủ yếu sau :

Một là, kết hợp trong xây dựng chiến lược, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế – xã hội với quốc phòng, an ninh của vùng, cũng như trên địa bàn từng tỉnh, thành phố.

Hai là, kết hợp trong quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế vùng, cơ cấu kinh tế địa phương với xây dựng các khu vực phòng thủ then chốt, các cụm chiến đấu liên hoàn, các xã (phường) chiến đấu trên địa bàn của các tỉnh (thành phố), huyện (quận).

Ba là, kết hợp trong quá trình phân công lại lao động của vùng, phân bố lại dân cư với tổ chức xây dựng và điều chỉnh, sắp xếp bố trí lại lực lượng quốc phòng, an ninh trên từng địa bàn, lãnh thổ cho phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế xã hội và kế hoạch phòng thủ bảo vệ Tổ quốc. Bảo đảm ở đâu có đất, có biển, đảo là ở đó có dân và có lực lượng quốc phòng, an ninh để bảo vệ cơ sở, bảo vệ Tổ quốc.

Bốn là, kết hợp đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế với xây dựng các công trình quốc phòng, quân sự, phòng thủ dân sự, thiết bị chiến trường... Bảo đảm tính "lưỡng dụng" trong mỗi công trình được xây dựng.

Năm là, kết hợp xây dựng các cơ sở, kinh tế vững mạnh toàn diện, rộng khắp với xây dựng các căn cứ chiến đấu, căn cứ hậu cần, kỹ thuật và hậu phương vững chắc cho mỗi vùng và ở các địa phương để sẵn sàng đối phó khi có chiến tranh xâm lược.

Trên cơ sở kết hợp quan điểm toàn cục nói trên, xuất phát từ sự phân tích đặc điểm tiềm năng phát triển kinh tế cũng như vị trí địa chính trị, quân sự, quốc phòng, an ninh của các vùng lãnh thổ trong cả nước, hiện nay Đảng ta xác định phải chú trọng nhiều hơn cho các vùng kinh tế trọng điểm, vùng biển đảo và vùng biên giới.

Đối với các vùng kinh tế trọng điểm

Hiện nay, nước ta xác định 3 vùng kinh tế trọng điểm : phía Bắc (Hà Nội, Hải Vĩng Tàu) ; miền Trung (Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế, Dung Quất – Quảng Ngãi). Các vùng kinh tế trọng điểm nói trên đều là nòng cốt cho phát triển kinh tế của từng miền và cho cả nước (theo tính toán đến năm 2010, GDP của 3 vùng kinh tế trọng điểm chiếm khoảng 60% tổng thu nhập quốc dân của cả nước). Về kinh tế, các vùng kinh tế trọng điểm là nơi có mật độ dân cư và tính chất đô thị hoá cao, gắn liền với các khu công nghiệp lớn, đặc khu kinh tế, các liên doanh có vốn đầu tư nước ngoài. Đây cũng là nơi tập trung các đầu mối giao thông quan trọng, các sân bay, bến cảng, kho tàng, dịch vụ...

Về quốc phòng - an ninh, mỗi vùng kinh tế trọng điểm thường nằm trong các khu vực phòng thủ và phòng thủ then chốt của đất nước, nơi có nhiều đối tượng, mục tiêu quan trọng phải bảo vệ; đồng thời cũng là nơi nằm trên các hướng có khả năng là hướng tiến công chiến lược chủ yếu trong chiến tranh xâm lược của địch ; hoặc đã và đang là địa bàn trọng điểm để địch thực hiện chiến lược "Diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ với nước ta. Vì vậy, phải thực hiện thật tốt phát triển kinh tế gắn với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh trên các vùng này.

Nội dung kết hợp cần tập trung vào các vấn đề sau:

- Trong quy hoạch, kế hoạch xây dựng các thành phố, các khu công nghiệp cần lựa chọn quy mô trung bình, bố trí phân tán, trải đều trên diện rộng, không nên xây dựng tập trung thành những siêu đô thị lớn, để thuận lợi cho quản lý, giữ gìn an ninh chính trị trong thời bình và hạn chế hậu quả tiến công hoà lực của địch khi có chiến tranh.

- Phải kết hợp chặt chẽ trong xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế với kết cấu hạ tầng của nền quốc phòng toàn dân. Gắn xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế với xây dựng các công trình phòng thủ, các thiết bị chiến trường, các công trình phòng thủ dân sự... Về lâu dài, ở các thành phố, đô thị, các khu kinh tế tập trung, cần có quy hoạch từng bước xây dựng hệ thống "công trình ngầm lưỡng dụng". Phải

bảo vệ, bảo tồn các địa hình, địa vật, các khu vực có giá trị về phòng thủ, khi bố trí các cơ sở sản xuất, các công trình kinh tế, phê duyệt dự án đầu tư nước ngoài.

Khắc phục tình trạng chỉ chú ý quan tâm đến lợi thế, hiệu quả kinh tế trước mắt mà quên đi nhiệm vụ quốc phòng - an ninh và ngược lại khi bố trí các khu vực phòng thủ, các công trình quốc phòng, chỉ chú ý đến các yếu tố bảo đảm quốc phòng, an ninh mà không tính đến đến lợi ích kinh tế.

- Trong quá trình xây dựng các khu công nghiệp tập trung, đặc khu kinh tế phải có sự gắn kết với quy hoạch xây dựng lực lượng quốc phòng - an ninh, các tổ chức chính trị, đoàn thể ngay trong các tổ chức kinh tế đó. Lựa chọn đối tác đầu tư, bố trí xen kẽ, tạo thế đan cài lợi ích giữa các nhà đầu tư nước ngoài trong các khu công nghiệp, đặc khu kinh tế, khu chế xuất.

- Việc xây dựng, phát triển kinh tế ở các vùng kinh tế trọng điểm phải nhằm đáp ứng phục vụ nhu cầu dân sinh thời bình và cả cho việc chuẩn bị đáp ứng nhu cầu chi viện cho các chiến trường khi chiến tranh xảy ra. Kết hợp phát triển kinh tế tại chỗ với xây dựng căn cứ hậu phương của từng vùng kinh tế trọng điểm để sẵn sàng chủ động di dời, sơ tán đến nơi an toàn khi có tình huống chiến tranh xâm lược.

Đối với vùng núi biên giới

Vùng núi biên giới của nước ta có chiều dài tiếp giáp với Trung Quốc, Lào, Campuchia. Đây là địa bàn sinh sống chủ yếu của đồng bào dân tộc ít người, mật độ dân số thấp (trung bình khoảng 20 - 40 người/1km²), kinh tế chưa phát triển, trình độ dân trí thấp, đời sống dân cư còn nhiều khó khăn. Vùng núi biên giới có tầm quan trọng đặc biệt trong chiến lược phòng thủ bảo vệ Tổ quốc.

Trước đây các vùng này đã từng là căn cứ địa kháng chiến, hậu phương chiến lược của cả nước. Ngày nay, trong chiến lược bảo vệ Tổ quốc, các vùng núi biên giới vẫn là vùng chiến lược hết sức trọng yếu. Trong khi đó, ở đây còn nhiều khó khăn, yếu kém về kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh dễ bị kẻ thù lợi dụng để lôi kéo, kích động đồng bào, thực hiện âm mưu chiến lược "Diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ, nhiều nơi tình hình rất phức tạp. Vì vậy, trước mắt cũng như lâu dài, việc kết hợp phát triển kinh tế với quốc phòng, an ninh ở vùng núi biên giới là cực kì quan trọng.

Việc kết hợp cần tập trung vào các nội dung sau

- Phải quan tâm đầu tư phát triển kinh tế, củng cố quốc phòng, an ninh ở các vùng cửa khẩu, các vùng giáp biên giới với các nước.

- Phải tổ chức tốt việc định canh, định cư tại chỗ và có chính sách phù hợp để động viên, điều chỉnh dân số từ các nơi khác đến vùng núi biên giới.

- Tập trung xây dựng các xã trọng điểm về kinh tế và quốc phòng, an ninh. Trước hết, cần tập trung xây dựng phát triển hệ thống hạ tầng cơ sở, mở mới và nâng cấp các tuyến đường dọc, ngang, các tuyến đường vành đai kinh tế.

- Thực hiện tốt chương trình xoá đói, giảm nghèo, chương trình 135 về phát triển kinh tế - xã hội đối với các xã nghèo.

- Đối với những nơi có địa thế quan trọng, vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn, cần kết hợp mọi nguồn lực, mọi lực lượng của cả Trung ương và địa phương để cùng giải quyết.

- Đặc biệt với các địa bàn chiến lược trọng yếu dọc sát biên giới, cần có chính sách động viên và sử dụng lực lượng vũ trang, lực lượng quân đội làm nòng nhăm tạo thế và lực mới cho phát triển kinh tế, xã hội và tăng cường sức mạnh quốc phòng, an ninh.

Đối với vùng biển đảo

Nước ta có vùng biển vừa dài vừa rộng, với diện tích hơn 1 triệu km² (gấp hơn 3 lần diện tích đất liền). Vùng biển đảo nước ta có nhiều tiềm năng về hải sản và khoáng sản, là cửa ngõ thông thương giao lưu quốc tế, thu hút đầu tư nước ngoài, có khả năng phát triển một số ngành mũi nhọn của đất nước trong tương lai. Tuy nhiên, việc khai thác lợi thế đó của ta còn nhiều hạn chế, đặc biệt vùng biển đảo của ta hiện nay đang có nhiều tranh chấp rất phức tạp, chứa đựng nguy cơ đe dọa chủ quyền quốc gia, lợi ích dân tộc và rất dễ bùng nổ xung đột. Trong khi đó, chúng ta lại chưa có chiến lược tổng thể hoàn chỉnh về phát triển kinh tế biển và bảo vệ biển, đảo. Lực lượng và sức mạnh tổng hợp trên biển còn quá mỏng. Vì vậy, việc quan tâm thực hiện sự kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh trên vùng biển, đảo là đòi hỏi bức bách và rất quan trọng cả trước mắt cũng như lâu dài, nhằm nhanh chóng tạo ra thế và lực đủ sức bảo vệ, làm chủ toàn diện vùng biển, đảo, góp phần thúc đẩy các ngành kinh tế biển phát triển nhanh làm giàu cho Tổ quốc.

Nội dung kết hợp cần tập trung vào các vấn đề sau :

- Tập trung trước hết vào xây dựng, hoàn thiện chiến lược phát triển kinh tế và xây dựng thế trận quốc phòng, an ninh bảo vệ biển, đảo trong tình hình mới, làm cơ sở cho việc thực hiện kết hợp kinh tế xã hội với quốc phòng, an ninh một cách cơ bản, toàn diện, lâu dài.

- Xây dựng quy hoạch, kế hoạch từng bước đưa dân ra vùng ven biển và các tuyến đảo gần trước để có lực lượng xây dựng căn cứ hậu phương, bám trụ phát triển kinh tế và bảo vệ biển, đảo một cách vững chắc, lâu dài.

- Nhà nước phải có cơ chế chính sách thoả đáng động viên, khích lệ dân ra đảo bám trụ làm ăn lâu dài.

- Phát triển các loại hình dịch vụ trên biển, đảo, tạo điều kiện cho dân bám trụ, sinh sống, làm ăn.

- Xây dựng cơ chế, chính sách tạo điều kiện mở rộng liên kết làm ăn kinh tế ở vùng biển, đảo thuộc chủ quyền nước ta với các nước phát triển. Thông qua đó, vừa thể hiện chủ quyền của nước ta, vừa hạn chế âm mưu bành trướng lấn

chiếm biển đảo của các thế lực thù địch, tạo thế và lực để giải quyết hoà bình các tranh chấp trên biển, đảo.

- Chú trọng đầu tư phát triển chương trình đánh bắt xa bờ, thông qua đó xây dựng lực lượng dân quân biển, các hải đoàn tự vệ của ngành Hàng hải, Cảnh sát biển, kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn kịp thời những hoạt động vi phạm chủ quyền biển, đảo của nước ta,... Xây dựng một số đơn vị kinh tế - quốc phòng mạnh trên biển, đảo để làm nòng cốt cho phát triển kinh tế biển và tạo thế bảo vệ biển, đảo vững chắc.

- Xây dựng phương án đối phó với các tình huống có thể xảy ra ở vùng biển, đảo nước ta. Mạnh dạn đầu tư xây dựng lực lượng nòng cốt và thế trận phòng thủ trên biển, đảo, trước hết là phát triển và hiện đại hoá lực lượng Hải Quân nhân dân Việt Nam để đủ sức mạnh canh giữ, bảo vệ vùng biển, đảo.

3 Kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh trong các ngành, các lĩnh vực kinh tế chủ yếu

Một là, kết hợp trong công nghiệp

Công nghiệp là ngành kinh tế quan trọng của quốc gia, cung cấp máy móc, nguyên nhiên liệu cho các ngành kinh tế khác và cho chính nó cũng như cho công nghiệp quốc phòng ; sản xuất sản phẩm tiêu dùng cho xã hội, phục vụ xuất khẩu; sản xuất ra vũ khí, trang thiết bị quân sự đáp ứng nhu cầu của hoạt động quốc phòng, an ninh.

Nội dung kết hợp kinh tế xã hội với quốc phòng, an ninh và đối ngoại trong phát triển công nghiệp là :

- Kết hợp ngay từ khâu quy hoạch bố trí các đơn vị kinh tế của ngành công nghiệp. Bố trí một cách hợp lý trên các vùng lãnh thổ, quan tâm đến vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế kém phát triển, thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn.

- Tập trung đầu tư phát triển một số ngành công nghiệp liên quan đến quốc phòng như cơ khí chế tạo, điện tử, công nghiệp, điện tử kỹ thuật cao, luyện kim, hoá chất, đóng tàu để vừa đáp ứng nhu cầu trang bị cơ giới cho nền kinh tế, vừa có thể sản xuất ra một số sản phẩm kỹ thuật công nghệ cao phục vụ quốc phòng, an ninh.

- Phát triển công nghiệp quốc gia theo hướng mỗi nhà máy, xí nghiệp vừa có thể sản xuất hàng dân dụng, vừa có thể sản xuất hàng quân sự. Kết hợp trong đầu tư nghiên cứu, sáng chế, chế tạo, sản xuất các mặt hàng có tính lưỡng dụng cao trong các nhà máy và ở một số cơ sở công nghiệp nặng.

- Các nhà máy công nghiệp quốc phòng trong thời bình, ngoài việc sản xuất hàng quân sự phải tham gia sản xuất hàng dân sự chất lượng cao, phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu. Theo hướng trên, từ nay đến năm 2020, Nhà nước cần tập trung xây dựng một số nhà máy mũi nhọn, có thể tham gia nghiên cứu, sáng chế và sản xuất một số mặt hàng quân sự đáp ứng trang bị cho lực lượng vũ trang, trong đó tập trung vào một số ngành như cơ khí luyện kim, cơ khí chế tạo, điện tử, tin học,

hoá dầu.

- Mở rộng liên doanh, liên kết giữa ngành công nghiệp nước ta (bao gồm cả công nghiệp quốc phòng) với công nghiệp của các nước tiên tiến trên thế giới ; ưu tiên những ngành, lĩnh vực có tính lưỡng dụng cao.

- Thực hiện chuyển giao công nghệ hai chiều, từ công nghiệp quốc phòng vào công nghiệp dân dụng và ngược lại.

- Phát triển hệ thống phòng không công nghiệp và phát triển lực lượng tự vệ để bảo vệ các nhà máy, xí nghiệp trong cả thời bình và thời chiến.

- Xây dựng kế hoạch động viên công nghiệp quốc gia phục vụ thời chiến ; thực hiện dự trữ chiến lược các nguyên, nhiên, vật liệu quý hiếm cho sản xuất quân sự.

Hai là, kết hợp trong nông, lâm, ngư nghiệp

Hiện nay nước ta vẫn còn hơn 70% dân số ở nông thôn và làm nghề nông, lâm, ngư nghiệp. Phần lớn lực lượng, của cải huy động cho xây dựng và bảo vệ Tổ quốc là từ khu vực này. Kết hợp phát triển kinh tế với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh trong các lĩnh vực này cần tập trung chú ý các vấn đề sau :

- Kết hợp phải nhằm khai thác có hiệu quả tiềm năng đất, rừng, biển, đảo và lực lượng lao động để phát triển đa dạng các ngành trong nông, lâm, ngư nghiệp theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn, làm ra nhiều sản phẩm hàng hoá có giá trị cao phục vụ tiêu dùng trong nước, xuất khẩu và có lượng dự trữ dồi dào về mọi mặt cho quốc phòng, an ninh.

- Kết hợp trong nông, lâm, ngư nghiệp phải gắn với việc giải quyết tốt các vấn đề xã hội như xoá đói, giảm nghèo, nâng cao dân trí, chăm sóc sức khoẻ, đền ơn đáp nghĩa, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, xây dựng nông thôn mới văn minh và hiện đại. Bảo đảm an ninh lương thực và an ninh nông thôn, góp phần tạo thế trận phòng thủ, "thế trận lòng dân" vững chắc.

- Phải kết hợp gắn việc động viên đưa dân ra lập nghiệp ở các đảo để xây dựng các làng, xã, huyện đảo vững mạnh với chú trọng đầu tư xây dựng phát triển các hợp tác xã, các đội tàu thuyền đánh cá xa bờ, xây dựng lực lượng tự vệ, lực lượng dân quân biển, đảo ; phối hợp chặt chẽ với lực lượng Hải quân và Cảnh sát biển để bảo vệ biển, đảo.

- Phải đẩy mạnh phát triển trồng rừng gắn với công tác định canh định cư, xây dựng các cơ sở chính trị vững chắc ở các vùng rừng núi biên giới nước ta, đặc biệt là ở Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam Bộ.

Ba là, kết hợp trong giao thông vận tải, bưu điện, y tế, khoa học - công nghệ, giáo dục và xây dựng cơ bản.

Trong giao thông vận tải

- Phát triển hệ thống giao thông vận tải đồng bộ cả đường bộ, đường sắt,

đường không, đường thủy, đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hoá trong nước và mở rộng giao lưu với bên ngoài.

- Trong xây dựng các mạng đường bộ, cần chú trọng mở rộng, nâng cấp các tuyến trục đường Bắc - Nam với tuyến đường trục dọc Trường Sơn, đường Hồ Chí Minh. Từ các tuyến đường này phải phát triển các tuyến đường ngang, nối liền giữa các tuyến trục dọc với nhau và phát triển đến các huyện, xã trong cả nước, nhất là đến các xã vùng cao, vùng sâu, miền núi biên giới, xây dựng các tuyến đường vành đai biên giới.

- Trong thiết kế, thi công các công trình giao thông vận tải, đặc biệt là các tuyến vận tải chiến lược, phải tính đến cả nhu cầu hoạt động thời bình và thời chiến, nhất là cho các phương tiện cơ động của lực lượng vũ trang có trọng tải và lưu lượng vận chuyển lớn, liên tục. Ở những đầu nút giao thông, những nơi dự kiến địch có thể đánh phá trong chiến tranh, phải có kế hoạch làm nhiều đường vòng tránh. Bên cạnh các cây cầu lớn qua sông, phải làm sẵn những bến phà, bến vượt ngầm. Ở những đoạn đường có địa hình cho phép thì làm đường hầm xuyên núi, cải tạo các hang động sẵn có dọc hai bên đường làm kho trạm, nơi trú quân khi cần thiết.

- Phải thiết kế, xây dựng lại hệ thống đường ống dẫn dầu Bắc - Nam, chôn sâu bí mật, có đường vòng tránh trên từng cung đoạn, bảo đảm hoạt động an toàn cả thời bình và thời chiến.

- Ở các vùng đồng bằng ven biển, đi đôi với phát triển hệ thống đường bộ, cần chú trọng cải tạo, phát triển đường sông, đường biển, xây dựng các cảng sông, cảng biển, bảo đảm đi lại, bốc dỡ thuận tiện.

- Việc mở rộng nâng cấp sân bay phải chú ý cả sân bay ở tuyến sau, ở sâu trong nội địa, sân bay dã chiến và có kế hoạch sử dụng cả đường cao tốc làm đường băng cho máy bay khi cần thiết trong chiến tranh.

- Trong một số tuyến đường xuyên Á, sau này được xây dựng qua Việt Nam, ở những nơi cửa khẩu, nơi tiếp giáp các nước bạn phải có kế hoạch xây dựng các khu vực phòng thủ kiên cố, vững chắc, đề phòng khả năng địch sử dụng các tuyến đường này khi tiến công xâm lược nước ta với quy mô lớn.

- Xây dựng kế hoạch động viên giao thông vận tải cho thời chiến.

Trong bưu chính viễn thông

- Phải kết hợp chặt chẽ giữa ngành bưu điện quốc gia với ngành thông tin quân đội, công an để phát triển hệ thống thông tin quốc gia hiện đại, đảm bảo nhanh chóng, chính xác, an toàn thông tin liên lạc phục vụ lãnh đạo chỉ huy, điều hành đất nước trong mọi tình huống, cả thời bình và thời chiến.

- Có phương án thiết kế xây dựng và bảo vệ hệ thống thông tin liên lạc một cách vững chắc trong mọi tình huống.

- Các phương tiện thông tin liên lạc và điện tử cần phải được bảo đảm bí mật

và có khả năng chống nhiễu cao, phòng chống chiến tranh thông tin điện tử của địch.

- Khi hợp tác với nước ngoài về xây dựng, mua sắm các thiết bị thông tin điện tử phải cảnh giác cao, lựa chọn đối tác, có phương án chống âm mưu phá hoại của địch.

- Xây dựng kế hoạch động viên thông tin liên lạc cho thời chiến.

Trong xây dựng cơ bản

Đây là lĩnh vực sẽ có nhiều phát triển cả quy mô và trình độ trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Những công trình này không dễ gì có thể phá đi làm lại, cho nên việc thực hiện kết hợp trong ngành xây dựng phải được tiến hành ngay từ đầu, từ khảo sát điều tra, thiết kế, quy hoạch dự án đầu tư đến thi công xây dựng.

- Khi xây dựng bất cứ công trình nào, ở đâu, quy mô nào cũng phải tính đến yếu tố tự bảo vệ và có thể chuyển hoá phục vụ được cả cho quốc phòng, an ninh, cho phòng thủ tác chiến và phòng thủ dân sự.

- Khi xây dựng các thành phố đô thị, phải gắn với các khu vực phòng thủ địa phương, phải xây dựng các công trình ngầm (nhà cao tầng có tầng ngầm, giao thông có đường giao thông ngầm).

- Khi xây dựng các khu công nghiệp tập trung, các nhà máy, xí nghiệp lớn, quan trọng đều phải tính đến khả năng bảo vệ và di dời khi cần thiết. Nếu điều kiện cho phép, phải biết tận dụng các địa hình, địa vật sẵn có để tăng tính bảo vệ cho công trình. Hạn chế xâm phạm các địa hình có giá trị về phòng thủ quân sự, quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc.

- Đối với các xí nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, cần kết hợp trong nghiên cứu sáng chế, chế tạo những vật liệu siêu bền, có khả năng chống xuyên, chống mặn, chống bức xạ, dễ vận chuyển phục vụ xây dựng các công trình phòng thủ, công sự trận địa của lực lượng vũ trang và của khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố.

- Khi cấp phép đầu tư xây dựng cho các đối tác nước ngoài, phải có sự tham gia ý kiến của cơ quan quân sự có thẩm quyền.

Trong khoa học và công nghệ, giáo dục

Đây là lĩnh vực đóng vai trò là nền tảng, động lực, là quốc sách hàng đầu đối với sự phát triển của quốc gia. Vì vậy, sự kết hợp là tất yếu, không chỉ là vấn đề cơ bản lâu dài mà còn là vấn đề cấp bách hiện nay.

Nội dung kết hợp cần tập trung vào :

- Phải phối hợp chặt chẽ và toàn diện hoạt động giữa các ngành khoa học và công nghệ then chốt của cả nước với các ngành khoa học của quốc phòng, an ninh trong việc hoạch định chiến lược nghiên cứu phát triển và quản lý sử dụng phục vụ cho cả xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Nghiên cứu ban hành chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân có đề tài

khoa học, dự án công nghệ và sản xuất các sản phẩm có ý nghĩa vừa phục vụ cho nhu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, vừa phục vụ nhu cầu quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời, có chính sách đầu tư thoả đáng cho lĩnh vực nghiên cứu khoa học quân sự, khoa học xã hội nhân văn quân sự, khoa học kỹ thuật quân sự.

- Coi trọng giáo dục bồi dưỡng nhân lực, đào tạo nhân tài của đất nước, đáp ứng cả sự nghiệp xây dựng phát triển kinh tế xã hội, cả quốc phòng - an ninh. Thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục quốc phòng – an ninh cho các đối tượng, đặc biệt là trong các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Trong lĩnh vực y tế

- Phối hợp, kết hợp chặt chẽ giữa ngành y tế dân sự với y tế quân sự trong nghiên cứu, ứng dụng, trong đào tạo nguồn nhân lực, trong khám chữa bệnh cho nhân dân, bộ đội và cho người nước ngoài.

- Xây dựng mô hình quân dân y kết hợp trên các địa bàn, đặc biệt là ở miền núi, biên giới, hải đảo.

- Xây dựng kế hoạch động viên y tế dân sự cho quân sự khi có chiến tranh xảy ra.

- Phát huy vai trò của y tế quân sự trong phòng chống, khám chữa bệnh cho nhân dân thời bình và thời chiến.

Kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh trong bảo vệ Tổ quốc là xuất phát từ mục tiêu, lực lượng và phương thức bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn an ninh quốc gia trong tình hình mới.

Nội dung kết hợp cần chú ý :

- Tổ chức biên chế và bố trí lực lượng vũ trang phải phù hợp với điều kiện kinh tế và nhu cầu phòng thủ đất nước.

- Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất kỹ thuật trong huấn luyện, chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang.

- Khai thác có hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của quân đội, công an cho phát triển kinh tế xã hội. Xây dựng, phát triển các khu kinh tế quốc phòng, các khu kinh tế quốc phòng trên các địa bàn miền núi biên giới, giúp đỡ nhân dân địa phương ổn định sản xuất, đời sống, phát triển kinh tế xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh trên địa bàn. Tận dụng khả năng của công nghiệp quốc phòng trong thời bình để sản xuất hàng hoá dân sự phục vụ dân sinh và xuất khẩu. Thành lập các tổ, đội công tác trên từng lĩnh vực đưa về giúp đỡ các xã vùng sâu, vùng xa, vùng căn cứ cách mạng cũ phát triển kinh tế, quốc phòng, an ninh...

- Phát huy tốt vai trò tham mưu của các cơ quan quân sự, công an các cấp trong việc thẩm định, đánh giá các dự án đầu tư, nhất là các dự án đầu tư có vốn

nước ngoài.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾT HỢP PHÁT TRIỂN KINH TẾ – XÃ HỘI GẮN VỚI TĂNG CƯỜNG CUNG CỐ QUỐC PHÒNG - AN NINH Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

1 Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và hiệu lực quản lí nhà nước của chính quyền các cấp trong thực hiện kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh

Vai trò lãnh đạo của các cấp uỷ đảng trong việc kết hợp được thể hiện ở chỗ:

- Thường xuyên nắm vững chủ trương đường lối của Đảng, kịp thời đề ra những quyết định lãnh đạo ngành, địa phương mình, thực hiện kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh một cách đúng đắn.

- Gắn chủ trương lãnh đạo với tăng cường kiểm tra việc thực hiện của chính quyền, đoàn thể, các tổ chức kinh tế thực hiện chủ trương đường lối về kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh.- Tổ chức tốt việc sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm kịp thời để bổ sung chủ trương và chỉ đạo thực tiễn thực hiện kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh ở ngành, địa phương thuộc phạm vi lãnh đạo của các cấp uỷ đảng.

Để nâng cao hiệu lực quản lí nhà nước của chính quyền các cấp trong kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường, củng cố quốc phòng - an ninh phải:

- Từng cấp phải làm đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Nghị định 119/2004/NĐ-CP của Chính phủ đã ban hành ngày 11/5/2004.

- Xây dựng và chỉ đạo thực hiện các quy hoạch, kế hoạch kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh ở ngành, bộ, địa phương cơ sở của mình dài hạn và hàng năm.

- Đổi mới nâng cao quy trình, phương pháp quản lí, điều hành của chính quyền các cấp từ khâu lập quy hoạch, kế hoạch, nắm tình hình, thu thập xử lí thông tin, định hướng hoạt động, tổ chức hướng dẫn chỉ đạo cấp dưới và kiểm tra ở mọi khâu, mọi bước của quá trình thực hiện, kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh ở ngành, địa phương mình.

2 Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kinh nghiệm kết hợp phát triển kinh tế – xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh cho các đối tượng

Đây là giải pháp quan trọng hàng đầu và đang là đòi hỏi cấp thiết đối với cán bộ và nhân dân cả nước ta hiện nay.

- *Đối tượng bồi dưỡng*: Phải phổ cập kiến thức quốc phòng – an ninh cho toàn dân nhưng trước hết phải tập trung vào đội ngũ cán bộ chủ trì các cấp, các bộ, ngành, đoàn thể từ Trung ương đến địa phương, cơ sở.

- *Nội dung bồi dưỡng*: Phải căn cứ vào đối tượng, yêu cầu nhiệm vụ đặt ra để chọn lựa nội dung, chương trình bồi dưỡng cho phù hợp và thiết thực nhằm nâng cao cả kiến thức, kinh nghiệm và năng lực thực tiễn sát với cương vị đảm nhiệm với từng loại đối tượng và quần chúng nhân dân.

- *Hình thức bồi dưỡng*: Phải kết hợp bồi dưỡng tại trường với tại chức, kết hợp lí thuyết với thực hành. Thông qua sinh hoạt chính trị, qua các cuộc diễn tập thực nghiệm, thực tế ở các bộ, ngành, địa phương cơ sở để nâng cao hoàn thiện sự hiểu biết và năng lực tổ chức thực hiện của đội ngũ cán bộ và của toàn dân, toàn quân về kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh trong tình hình mới.

3 Xây dựng chiến lược tổng thể kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh trong thời kì mới

Hiện nay, nước ta đã và đang xây dựng chiến lược phát triển kinh tế xã hội gắn với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh đến năm 2020. Thực tiễn cho thấy, sự vận dụng tính quy luật kinh tế, quốc phòng, an ninh và quán triệt quan điểm kết hợp của Đảng đã đề ra còn nhiều mâu thuẫn và bất cập do thiếu định hướng chiến lược cơ bản cả ở tầm vĩ mô và vi mô. Vì vậy, muốn kết hợp ngay từ đầu và trong suốt quá trình đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước một cách cơ bản và thống nhất trên phạm vi cả nước và từng địa phương, phải tiếp tục xây dựng và hoàn chỉnh các quy hoạch và kế hoạch chiến lược tổng thể quốc gia về kết hợp phát triển kinh tế với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh. Coi đó là một trong những mặt khâu quan trọng hàng đầu để chỉ đạo, quản lí nhà nước, về kết hợp phát triển kinh tế với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh một cách có hiệu lực, hiệu quả.

Trong xây dựng quy hoạch, kế hoạch chiến lược tổng thể về kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh và đối ngoại trong thời kì mới, phải có sự phối hợp đồng bộ giữa các bộ, ngành, địa phương từ khâu khảo sát, đánh giá các nguồn lực (cả bên trong và bên ngoài). Trên cơ sở đó xác định mục tiêu, phương hướng phát triển và đề ra các chính sách đúng đắn, như: chính sách khai thác các nguồn lực; chính sách đầu tư và phân bổ đầu tư; chính sách điều động nhân lực, bố trí dân cư; chính sách ưu đãi khoa học và công nghệ...

4 Hoàn chỉnh hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách có liên quan

đến thực hiện kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh trong tình hình mới

Mọi chủ trương đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến kết hợp xây dựng đất nước và bảo vệ Tổ quốc, kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh đều phải được thể chế hoá thành luật pháp, pháp lệnh, nghị định,... một cách đồng bộ, thống nhất để quản lí và tổ chức thực hiện nghiêm túc có hiệu lực và hiệu quả trong cả nước. Đảng và Nhà nước phải có chính sách khai thác các nguồn lực và vốn đầu tư cả trong và ngoài nước để thực hiện kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh ; nhất là đối với các công trình trọng điểm, ở những địa bàn chiến lược trọng yếu như miền núi biên giới và hải đảo. Việc xác lập cơ chế chính sách, bảo đảm ngân sách cho kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh cần được xây dựng theo quan điểm quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân. Các ngành, các cấp, các cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc mọi thành phần kinh tế, các đoàn thể xã hội đều phải có nghĩa vụ chăm lo cho sự nghiệp xây dựng đất nước cũng như sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Việc phân bổ ngân sách đầu tư cho kết hợp phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh phải theo hướng tập trung cho những mục tiêu chủ yếu, những công trình có tính lưỡng dụng cao đáp ứng cả cho phát triển kinh tế xã hội và củng cố quốc phòng – an ninh trước mắt cũng như lâu dài.

Phải có chính sách khuyến khích lợi ích vật chất và tinh thần đối với các tổ chức, cá nhân, các nhà đầu tư (cả trong và ngoài nước) có các đề tài khoa học, các dự án công nghệ sản xuất, xây dựng có hiệu quả cao phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong thời kì mới.

5 Củng cố kiện toàn và phát huy vai trò tham mưu của cơ quan chuyên trách quốc phòng, an ninh các cấp

Căn cứ vào Nghị định 119/2004/NĐ -CP ngày 11/5/2004 của Chính phủ về Công tác quốc phòng ở các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc chính phủ và các địa phương, cần nghiên cứu bổ sung mở rộng thêm chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên trách quản lí nhà nước về quốc phòng, an ninh nói chung và về kết hợp phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh nói riêng trong thời kì mới.

Kết hợp chặt chẽ giữa chấn chỉnh, kiện toàn tổ chức với chăm lo bồi dưỡng nâng cao năng lực và trách nhiệm của các cơ quan và cán bộ chuyên trách làm tham mưu cho Đảng, Nhà nước về thực hiện kết hợp phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh ngang tầm với nhiệm vụ trong thời kì mới.

Kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh là một tất yếu khách quan, một nội dung quan trọng trong đường lối phát triển đất nước của Đảng ta, nhằm thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược: xây dựng chủ

nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Việc kết hợp được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế và có sự phối hợp của các ngành, các cấp, dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lí của Nhà nước, tạo nên sức mạnh tổng hợp cho việc phát triển kinh tế xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh.

Để thực hiện tốt việc kết hợp, cần quán triệt và thực hiện đồng bộ các giải pháp, trong đó phải quán triệt sâu sắc hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam cho toàn dân, nhất là cho sinh viên - những người quyết định tương lai của đất nước. Quá trình kết hợp phải được triển khai có kế hoạch, có cơ chế chính sách cụ thể, chặt chẽ, đồng bộ.

Kết Luận

Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế với củng cố quốc phòng là quan điểm cơ bản, chủ trương chiến lược nhất quán, xuyên suốt của Đảng ta trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nhằm tăng cường sức mạnh quốc phòng của đất nước trong quá trình phát triển kinh tế, đồng thời giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế nhanh, bền vững. Trong thời gian qua, việc kết hợp phát triển kinh tế với củng cố quốc phòng được các cấp, các ngành tích cực triển khai thực hiện trong từng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và đã đạt được những thành tựu to lớn. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, việc kết hợp phát triển kinh tế với củng cố quốc phòng, an ninh ở nước ta thời gian qua còn có những mặt hạn chế, bất cập.

Vì vậy, kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế với tăng cường quốc phòng, an ninh vừa là nhiệm vụ cơ bản, thường xuyên, vừa là yêu cầu khách quan, cấp thiết hiện nay. Để kết hợp phát triển kinh tế với tăng cường quốc phòng, an ninh cần tiến hành đồng bộ nhiều giải pháp khác nhau với sự tham gia của các cấp, các ngành, của cả hệ thống chính trị và mọi tầng lớp nhân dân. Điều đó đòi hỏi trách nhiệm chính trị của mỗi cá nhân, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2022, *Giáo trình Giáo dục quốc phòng và an ninh*, Hà Nội, Nhà xuất bản Giáo dục.